

GIÁ BÁN

HỌNG-THÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm: 1.500	1.500
Sáu tháng: 800	800
Ba tháng: 400	400

Mua báo phải trả tiền trước.
Thu và chuyển gửi cho
a. TRẦN BÌNH PHRIEN
b. Trảng quảng cáo, việc riêng
c. Trảng thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

MỖI TUẦN XUẤT-BẢN HAI LẦN: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

ĐƯỜNG: ĐÔNG-ĐÀO-BÁI

GIẤY THÁP: 01/02/31

ĐĂNG-THÁP: TIẾNG-DÂN - 1/02/31

Đọc sách xem
đời, quý hồ thấy
chỗ nhiệm mà
biết chỗ rõ.

ĐỀU TIỀN-KIỆN CỦA MỘT NHÀ HỌC-GIÀ NƯỚC TA

Nhân chuyện Trung Nhật xung-đột mà nhớ đến câu nói trong một bài
đại-luận trước đây 40 năm

«Đều lo của Trung-hoa, không tại các nước ngoài mà tại nước Nhật - bản». Đó là một câu trong bài «Thiên-hạ đại thế luận» của ông Nguyễn-lộ-Trạch, người kẻ môn hạt Thừa-thiên (1. Bài ấy ra đời, cách nay đã trên 40 năm, trước trận Trung - Đông đánh nhau (năm 1882, Giáp ngọ) kia, mà đến nay vẫn cứ thấy nghiệm, ai dám bảo học giới ta không có người biết rộng thấy xa?

Tình cảnh Trung-hoa từ trận Trung - Nhật về sau, cái đất nhượng quyền, các nước mạnh trên thế giới, đều chằng chịt nhau mà xâu xé, không phải riêng một nước Nhật-bản. Song nói đến cái hại «giấc ngủ bên giường, mũi kim châm thịt», thì mỗi họa của người Nhật hết. Nhật-bản là một nước hẹp đất đông, ba hòn đảo nhỏ như kia, không sao dung chứa được số dân mỗi năm mỗi tăng một cách mau chóng (mỗi năm tăng gần triệu người). Già đi, một nước hậu tiến có lập bên Á-đông này, không khỏi các nước Âu-Mỹ ghen ghét. Tình thần đấu kháng khai tráng đồng thế nào, cũng không thể đem thực lực của mình, cùng cả liệt cường trên thế giới mà tranh hoành những đất thực dân ngoại biên xa kia được. Không những không tranh được mà trên vai mười năm lại đây, lại bị hạn chế khu trục nữa. Trống trước ngó sau, nhấm lui tính lui, chỉ còn một cách là đóng phủ đoạn ngang ngược chiếm đoạt các đất rộng bên xóm kẻ ăn gộc hè mình, mà nhà chủ như hen kia không đủ sức tự vệ. Vì thế mới trở đầu về Trung-hoa mà như là miền Mãn-châu Tam - Tỉnh. Thế là miền Đông-bắc nước Tàu, lâu nay người Nhật-bản xem như vị trong tay mình, cứ một mực khoách trương công việc thực dân, không thêm kiêng nể giấu diếm gì nữa (các trường học dạy học trò trẻ con đều có lệ việc đi dân sang Mãn-châu).

Mưu hoạch và thủ đoạn người Nhật rõ ràng như thế, phóng sự báo hành mà không có dấu gì ngăn trở, như đương triều Mãn Thanh ngày trước, thì bất cứ cũng không cần dè dặt đến thủ đoạn cương ngoan làm gì. Ngặt vì Trung-hoa Dân-quốc ngày nay có lợi tính ngộ mà ý ý để phóng, thành ra gây mỗi xung đột. Không kể trước xa, chỉ

trong khoảng mấy tháng trời gần đây, nào chuyện đảo kinh Vạn Bửu sơn, nào việc Triều tiên ngược sát Hoa - kiều, cho đến cái án Thái-ủy Trung-thôn thất tích, quân nhân hoành hành ở Thanh đảo..., sóng này chưa tan, sóng kia đã gợn. Nay lại nhân việc đường sắt Mãn-châu, phùng ngang trở mặt, công nhiên kéo quân sang mà chiếm đoạt, bằng trái phá vào các nơi trọng yếu. Thế đã rõ là chỗ dụng tâm của người Nhật cốt làm cho đại cái mục đích «Mãn-châu là đất Đại-loạn thứ hai».

Ấy đó, «đều lo của người Trung-hoa, không tại các nước ngoài mà tại người Nhật», câu nói tiên tri của ông Nguyễn-lộ-Trạch, chứng nghiệm rõ ràng là giường nào! Hiệu ở xứ ta ngày nay đương giao-địch đã thâu, các nước ngoài đi lại hằng ngày, trong xứ cũng có các nhà báo Tây Nam truyền đạo các tin trên thế giới. Không đợi kể học vấn lịch duyệt nhiều, chính mấy bác-vũ sĩ nửa mùa, chỉ xem một vài tờ báo ta và trộm trộm đọc một ít tin tức trong vài tờ báo Tây ở đây, mà đã xỏ vào lên mặt nói chuyện thế giới; miệng như nước chảy không nghe vấp váp gì. (Đây là nói hay nói chứ không phải khen nói đúng đâu). Thế mà bá con thứ nghĩ 40 năm về trước, tình cảnh xứ ta đối với việc thế giới ra thế nào?

Ở dưới chánh phủ chuyên chế, nhân dân không can dự gì đến việc nước, lối học khoa cử, lại chôn biết bao nhiêu học giả vào cái hầm hư vẩn. Già đi đường giao thông chưa mở mang (Trung-kỳ chưa có xe lửa), tờ báo chưa xuất hiện, trên vua quan thì rưng rưng ngấm thì, dưới sĩ phu thì chăm vào quyền đi thi đi hạch. Không chỉ những việc to lớn ngoài thế giới, dầu như trận Nha phiến nước Tàu, (1840), trận Anh Pháp liên quân vào Bắc kinh (1858), ở bên nước láng giềng, mà người mình gần như không hay không biết. Thậm chí việc ở trong nước mà chuyện ở Nam-kỳ, Bắc-kỳ thì người Trung-kỳ nghe như chuyện ngoài trời kia. Học giới ta lúc bấy giờ bắc á là giường nào! Đường giữa khoảng mản kín đen mờ, tướng cao ngất đôn như thế, mà có nhà học giả như ông Nguyễn-lộ-Trạch, tự mình tìm lấy sách vở, lại do chỗ học vấn lịch

duyet suy nghiệm cùng con mắt xem đời của mình, không nương dựa vào học thuyết nào, làm ra một bài đại luận nói đại thế trong thế giới, mà ở trong có những điều đúng đắn, thật là một bài luận rất có giá trị trong học giới ta (2). Bài ấy không chỉ nói chuyện Trung - Nhật là tiên kiến mà thôi đâu. Toàn bài nói về tình thế nước ta, nhiều điều rất xác đáng. Kỳ giả có cái bản hạnh được thấy bài đại luận ấy năm 1903, cách nay đã gần 30 năm. Kể đó nguyên bản thất lạc, nên nay không nhớ cả loan văn, song đại đoạn vẫn còn in sâu trong não mà không sao quên được, xin lược kể vài đoạn như dưới:

Bài ấy khởi đầu nói: «Nước mạnh hay yếu là tại chánh phủ...»

Đoạn giữa nói: «Tình thế nước Tàu, trên dưới có tác dụng, không lo đến chính việc chính giáo trung nước, sẽ đi không mất là vì tình thế giống thế của các nước mạnh ở ngoài. Các nước xu trọng nghề thương, lấy Trung quốc làm tiêu-trương, một nước khởi hấn các nước phải phê nghiệp, nên không nước nào chịu làm kẻ gây đầu mối họa. Nhờ cái cơ kiêu kỳ ấy, mà nước Tàu được lợi, chứ không phải là có tài cán gì. Miền diện bị người Anh lãnh, Lưu - cầu bị người Nhật nuốt, nước Tàu chỉ đương mặt mà trông; cho đến Hương cảng các phụ bị cắt nhượng, đến Viên minh bị cắt nhượng, vết thương đau đớn là giường nào mà không làm sao được! Minh không lấy cứu lấy mình còn mong cứu giúp ai được! Người mình lâu nay cứ xướng cái kể của 1 hân bao-Tư (1) (2), của cứu với «Tàu, Triều Tự Đức chỉ lo một việc ấy, thật là không hiểu tình thế chút nào... (chỗ này tiếp nói tình thế nước Nhật mạnh và câu nói trên).

Kể đó nói tình thế nước nhà, đại ý nói: «Nước mình không lo việc nội trị, sẽ đi có cảnh huống nguy nay, cái mối nguy nan không phải là đánh nhau nơi cửa Cần trư vũng Đà-nẵng, mà chính là nguy nước Cao-mạn nước Vạn-lượng đến triều cống kia. Có nước mạnh ngó tới lần thì đồ cho họa ở (Xem tiếp trang nhì một tư)

Minh-Viên

VẠN-VĂN

Vịnh cái Tháo

Reo hò trái biết mấy thu nay,
Vĩ nước nên kêu suốt tháng ngày.
Tắc gia đầy voi con nặng hạn,
Mấy phen sôi nổi lúc mưa mây.
Đục trong làn sóng theo lưng buồm,
Xuôi ngược thuyền ai giữ lấy tay.
Tâm liêng đã dành cùng nước thắm,
Trời nghiêng đất chuyển vẫn không lay.

M. T. N.

Qua núi Thảy

(Quảng-Nam)

Bóng chiều bóng lờng xế ngàn tây,
Trở gót bên chôn chạng nải Thảy.
Rải rác lầu tranh giăng ngợ trúc,
Chập chững đỉnh đờ đưa bóng mây.
Bên sông ngát nước người người lướt,
Dưới rây thung thắm mục điểm bày.
Lối cũ ra về vui cảnh đẹp,
Một bầu non nước đất trời say.

Lê-thị-Huê-Phượng

Hồng thi

Những mong rồi việc hội thi này,
Cải bước đường kia ngắm đàng tây.
Trời đất trời người cầu số phận,
Non sông hồ mặt kiếp râu mây.
Chòm thông núi Ngự reo vui giải,
Giòng nước sông Hương chảy mãi đây.

Được hồng trô đời là thế thế,
Ngoài trường thi cử chán đều hay.

CHUYÊN HAY

Nghị-viên hiếm có

Ở đời có nhiều chuyện không nói thì không được, mà nói thì người ta nói sao mình có hay nói. Cũng như cách hai số báo vừa rồi đây, Lạc-nhân có nói chuyện «tư cách nghị viên», mà nhiều người lại trách Lạc-nhân nào có nói được hỏi hỏi đâu! Nói lời được lời mất chỉ làm cho Lạc-nhân thêm chán với cái ngọn bút quên mà muốn viết nó đi cho rảnh. Nhưng ngày nay lại nghe nói cái ông nghị gì gì đó ở Saigon, không biết ai xuất ai khiến mà đưa nghị trường mở miệng nói rằng hểng Annam không phải là một thứ tiếng! Ai có đời cái tiếng mấy mươi triệu con người đương nói, cái tiếng mà Lạc-nhân đương viết đây, mà trên giải đất mấy trăm nghìn triệu người đương nói, đâu đâu cũng có người đọc, cái tiếng như thế mà cho là một thứ thô ngữ (3) (4)! Nghị viên đâu có lạ đâu...! báo Lạc-nhân xin thỉnh đi sao được! Đó là nói chuyện ông nghị đương thành phố Saigon Hồ-dây-Kiên.

Vừa rồi Lạc-nhân lại xem tờ báo «Đông-dương diễn đàn» chữ Pháp ngày 18-9-31, trong Nam, thấy có một bài của ông Dân-biểu Bắc-kỳ Nguyễn-huy-Hỷ nói chuyện Trung-kỳ. Nói về tình hình chính trị Trung-kỳ ông khen cái chính sách của quan đương kim khâm sứ Chatelet, chỉ trong hai tháng trời mà làm cho tình hình được yên tĩnh. Đó là đúng, vì cái chính sách giải phóng của quan khâm-sứ Chatelet rất thích hợp với tình thế. Chờ phải chờ ông dân biểu ấy chỉ nói thôi thì có ai cái được cái này ông lại kể làm một chuyện mà ông cho là làm cho trí ai khó phục, có lẽ vô cùng, nhưng chính sự ấy thật ra thì không phải quan khâm bày ra (có trước) mà đã sinh ra từ những lý, dân gian đang kêu reo. Chuyện ấy tác là

TRUNG NHẬT XUNG-ĐỘT

Tin ngày 24 September

Chính phủ Tàu vẫn phản kháng
Thượng-hải. — Chính phủ Tàu đã đưa Nhật bức thư phản kháng thư ba, bắt Nhật phải tức khắc rút quân khỏi địa phận Tàu.

Chính phủ lại phát biểu một tờ tuyên cáo q đc dân nói rằng: «Nên Hội đồng Vạn quốc can thiệp vào mà không khu xử xong thì Tàuphải tự mình lo liệu việc chống cự.» Nhân dân nông trường muốn biết việc Tàu xin Hội đồng Vạn quốc phải một ủy ban điều tra đến thăm châu kết quả thế nào. Ai lấy đều bằng lòng lời tuyên cáo của ông Stimson đáp lại Hội đồng vạn quốc, nói rằng Mỹ sẽ hiệp tác giữ việc hòa bình ở Viễn Đông.

Nga muốn chiếm đường
Trung - đông
Riga — Có tin ở Mạc-tư-khoa rằng ngoại trưởng Nga M. Livinoff tuyên ngôn với viện đại sứ Nhật rằng sẽ tăng thêm số quân đóng cương giới Mãn-châu.

Các báo Xô-viết đoán rằng làm như vậy chính phủ quả đã cố ý muốn chiếm lấy miền đường xe hỏa Trung-dong.

Quân Nhật xung đột với quân Nga
Đức-binh — Theo tin đăng trong các báo lâu thì tại Pailhan quân Nga xung đột với quân Nhật.

Nhật muốn tránh không xô xát với Nga

Paris — Báo «Petit Parisien» được tin ở Thượng hải điện về rằng Nhật thời không kéo quân vào đông ở Cáp-nhĩ-lân nữa để tránh việc đụng chạm với Nga.

Mỹ đường giảng hòa
Hoa-hình đồn — M Stimson thông cáo cho hội đồng Vạn quốc rằng thái độ của ông trong việc giảng hòa này được c. lnh phủ hoàn toàn công nhận. Ông thêm rằng ông đã yêu cầu đối bên tức khắc miễn chiến, ông sẽ hết sức làm cho đối bên hòa hợp. Ông đã gửi đi Nam-binh và Đông kinh hai bức điện vào văn theo ý ấy.

Tại Nam - kinh
Thượng hải — Hôm nay có lệnh chính-phủ bắt các nhà bài động của, cho ngày 15 là một ngày Quốc-ai Trong thành phố nhiều nơi làm biểu tình bài Nhật.

Nhiều kiến dân Nhật đã rời bỏ Nam-kinh.
Chinh-phủ Nam-kín: tuyên ngôn sẽ không chấp trực tiếp điều đình với Nhật. Trái lại Nhật chỉ muốn điều đình thẳng với Trung-hoa.

Dự luận thế - giới
Các báo Mỹ đ-og-ghị một cách rất nghiêm thái độ N ật. Còn các báo thế-giới ban đầu nói rằng Nhật cho Tàu một bài học đích đáng, nhưng nay cũng phải nhận rằng người Nhật làm quá mực.
(Xem qua trang ba, việc thế giới)

MỘT CUỘC MẾT-TIN VỀ VẤN-ĐỀ THỰC-DÂN Ở ĐÔNG-DƯƠNG

Cuộc mết-tin này do hội Nhân-quyền tổ-chức, có mấy ông: Feliçien Chailay, Bélat, Lan, Alexandre Varenne, Marius Moutet đọc diễn văn.

NÓI CHUYỆN TÂY - BAN - NHA

BA THÁNG DÂN-QUỐC

(Tiếp theo)

Xem bấy nhiêu chữ số đó, đã biết cuộc xã-hội cách-mệnh trong âm-nông-dân có thể kịch-liệt đến cực nào, bằng cửa với âm-dân đang khôn xiết thịnh-phồn-lam-tho, dùng những phương-pháp gì? dùng những súng đạn, những thuyền, những đại bác... báo phải chiến đấu, mà chờ mãi ông nghị lên thảo luận bản dự-dinh cải cách sơ khai kia.

Thế lực phái lao động
Theo cuộc điều tra trong kỳ hội nghị sau chốt của đảng xã-hội Tây Ban-nha, thì số đảng viên đảng ấy là 16.000. Đảng viên (thì ít mà có đến 13) nghị viên; nên có thể nói là một đảng sắp đặc vùng vàng hơn hết ở Tây ban nha hiện thời. Thế lực của đảng ấy không phải ở tự nó, mà ở trong Lao động Tổng hiệp có 250.000 hội viên phụ thuộc với nó. Ngoài một đôi nghìn ở Madrid, Asturias và Biscaye, hội viên Lao động Tổng hiệp phần đông ở trong đám nông dân chưa giác ngộ. Cũng như Primo de Rivera trước kia Alcázar Zamora và Maura ca tụng Lao động Tổng hiệp và kén người liên minh cứu thợ kỹ của nó là Largo Caballero (Tổng trưởng lao động) Pabí, ca tụng kén người là nhà làm. «Đàn quốc, tự chúng tôi có nó ra, tự chúng tôi bảo vệ lấy nó», ấy là giọng nói của những hội viên của Lao động Tổng hiệp.

Lao động Tổng hiệp bảo vệ Dân, chống bằng những cách gì? Phản đối biết những cuộc vận động bãi công. Trong một bài tuyên cáo với công chúng nó nói: «Chúng tôi xin nhậm chức đó làm bổn phận của chúng tôi và chúng tôi xin hy sinh cả trái tim làm cho trọn vẹn. Phần nhiều những cuộc bãi công là của thợ thuyền và nông dân. Thợ thuyền thì dễ yêu cầu cho được sống một cách đó đây như trước khi có chế độ độc tài; nông dân nghèo đó

Dịch báo Tâg

Tôi biểu 1 món đồ dùng thường
ngày, rất hữu-ích và có giá trị.
Gởi 1 con cò 5 xu cho :
P. ROUSSEL, B. P. 48, CHOLON

<https://tieulun.bonto.org>

